

Bài giảng 03

Áp chế tài chính

Nguồn: Bài giảng trước của thầy Vũ Thành Tự Anh

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Nội dung trình bày

- Khái niệm áp chế tài chính (financial repression)
- Đo lường mức độ áp chế tài chính
- Khái lược về tự do hóa lãi suất ở Việt Nam

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Áp chế tài chính

- “**Áp chế tài chính**” xảy ra khi chính phủ đánh thuế hay can thiệp làm biến dạng thị trường tài chính nội địa. (Shaw và McKinnon 1973).
- Tại sao nhà nước lại can thiệp vào hệ thống tài chính?
 - Vai trò của nhà nước?
 - Tính chất đặc thù của hệ thống tài chính?
 - Phạm vi và mức độ can thiệp?
- Mục đích của áp chế tài chính?
 - Tài trợ thâm hụt ngân sách
 - Tạo điều kiện tiếp cận vốn cho các ngành ưu tiên

Áp chế tài chính

MPP4-2012

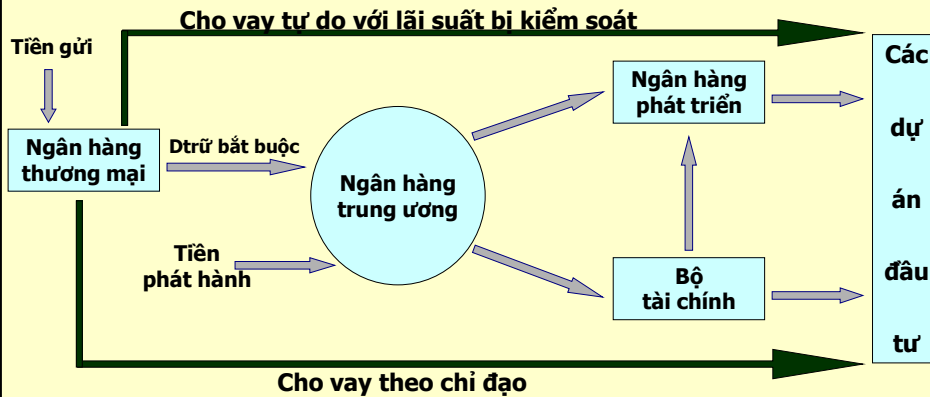
Các công cụ áp chế tài chính

- Trần lãi suất tiền gửi/ cho vay của ngân hàng
- Dự trữ bắt buộc cao đối với các ngân hàng
- Tín dụng chỉ định đối với ngân hàng
- Sở hữu và/hoặc quản lý ngân hàng thương mại
- Hạn chế sự gia nhập ngành tài chính
- Hạn chế, kiểm soát dòng vốn quốc tế ra vào

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Hệ thống tài chính bị áp chế



Nguồn: McKinnon 1993, Ch. 4.

Áp chế tài chính

MPP4-2012

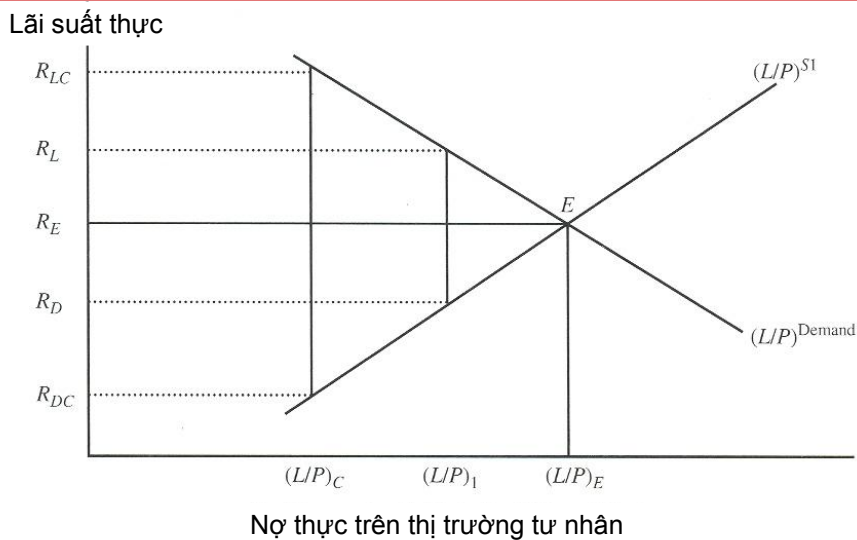
Trần lãi suất đối với tiền gửi ngân hàng

- Trần lãi suất là gì?
- Lập luận ủng hộ áp dụng trần lãi suất tiền gửi
 - Tránh cạnh tranh thái quá, giảm lựa chọn ngược → ổn định cho hệ thống
- Biện pháp hỗ trợ để thực hiện trần lãi suất
 - Kiểm chế các thị trường khác (hiệu quả hơn)
 - Ngăn cản dòng vốn đi tìm nguồn lợi cao hơn ở ngoài
- Ai được lợi và ai chịu thiệt?

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Trần lãi suất đối với tiền gửi ngân hàng



Áp chế tài chính

MPP4-2012

Tỷ lệ dự trữ bắt buộc cao

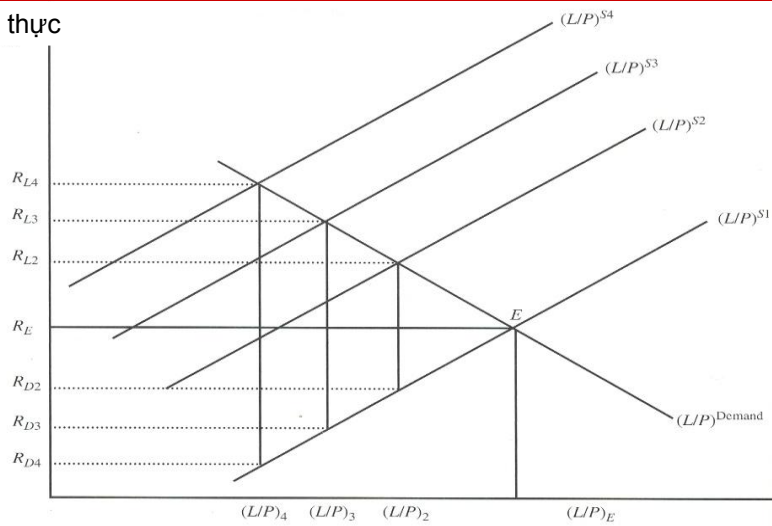
- Dự trữ bắt buộc là gì?
- Tại sao cần duy trì dự trữ bắt buộc
 - NHTƯ có thể là nơi giữ tiền dự trữ đáng tin cậy
 - Tạo điều kiện cho thanh toán bù trừ, chuyển khoản
 - Dự phòng trường hợp đổ xô rút tiền ở NHTM
- Ai được lợi và ai chịu thiệt?

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Tỷ lệ dự trữ bắt buộc cao

Lãi suất thực



Nợ thực trên thị trường tư nhân

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Tín dụng chỉ định

- Tín dụng chỉ định là gì?
- Các hình thức tín dụng chỉ định?
- Tại sao lại cần đến tín dụng chỉ định?
 - Vai trò của nhà nước trong nền kinh tế
- Ai được lợi, ai bị thiệt?

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Một số biện pháp áp chế khác

- Sở hữu nhà nước & quản lý trực tiếp NHTM
- Hạn chế ngân hàng và tài chính phi ngân hàng của khu vực tư nhân (trong và ngoài nước)
- Các biện pháp hạn chế dòng vốn ra vào

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Đo lường tình trạng áp chế tài chính

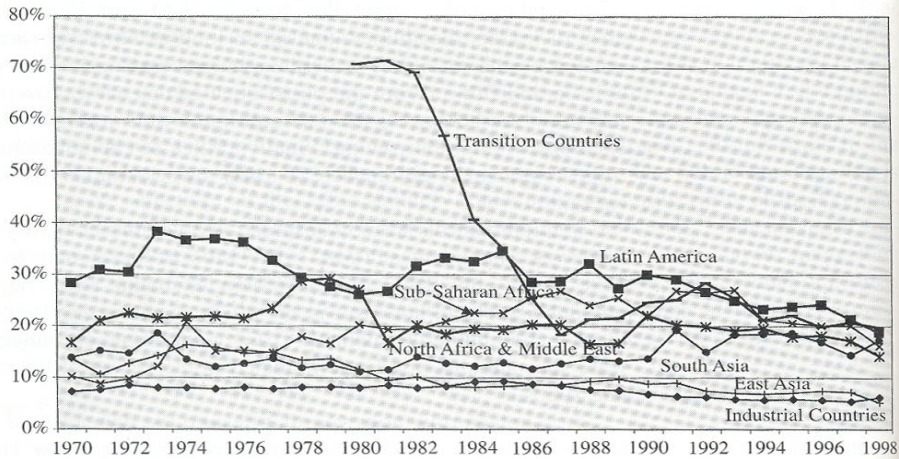
Tỷ lệ dự trữ	Dự trữ ngân hàng / (M2 – tiền giữ bên ngoài hệ thống ngân hàng)
Lãi suất thực	$r = (1 + i)/(1 + \pi) - 1$, trong đó i là lãi suất danh nghĩa hàng năm của tiền gửi ngân hàng, π là lạm phát thực tế hàng năm
Độ thanh khoản	Nghĩa vụ thanh khoản ngắn hạn (M2/GDP) - là thước đo độ sâu tài chính.
Vay tư nhân	Tín dụng tư nhân / Tổng tín dụng trong nước
Cho vay của NH	Tài sản ngân hàng tiền gửi / (Tài sản ngân hàng tiền gửi cộng tài sản NHTU)
Giá trị thị trường	Tổng giá trị thị trường cổ phiếu / GDP

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Dự trữ của ngân hàng / tiền gửi ngân hàng

Dự trữ / tiền gửi ngân hàng

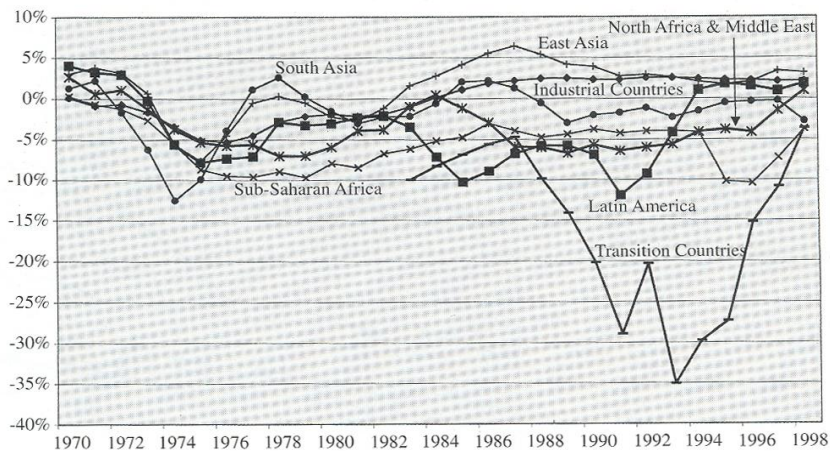


Áp chế tài chính

MPP4-2012

Lãi suất thực theo khu vực

Lãi suất thực

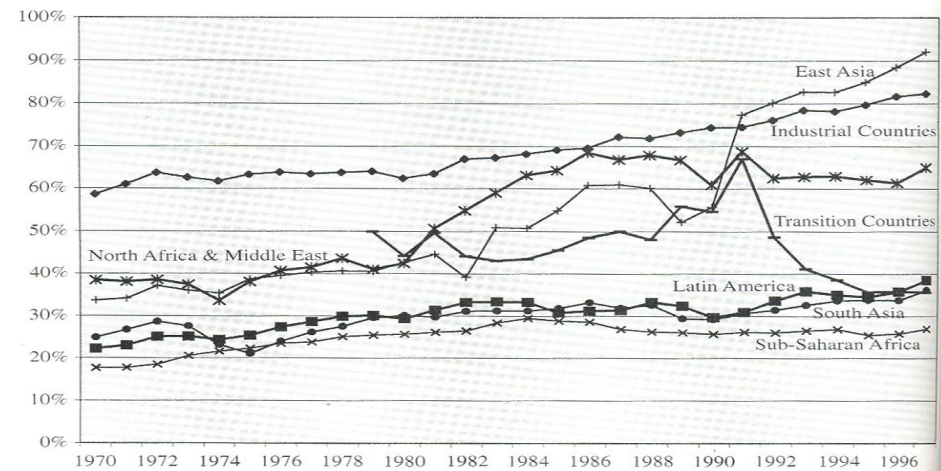


Áp chế tài chính

MPP4-2012

M3/GDP theo khu vực

M3/GDP

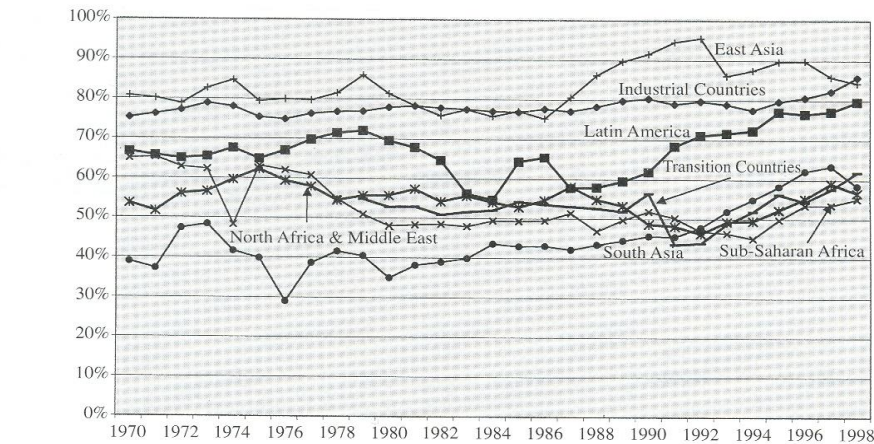


Áp chế tài chính

MPP4-2012

Tỷ trọng nợ của khu vực tư nhân

Tỷ trọng nợ tư nhân

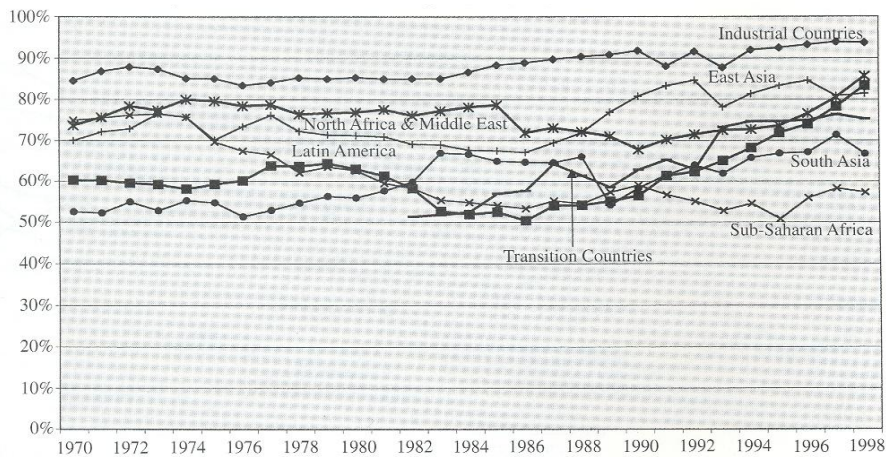


Áp chế tài chính

MPP4-2012

Tỷ trọng cho vay của ngân hàng thương mại

Tỷ trọng cho vay của NHTM

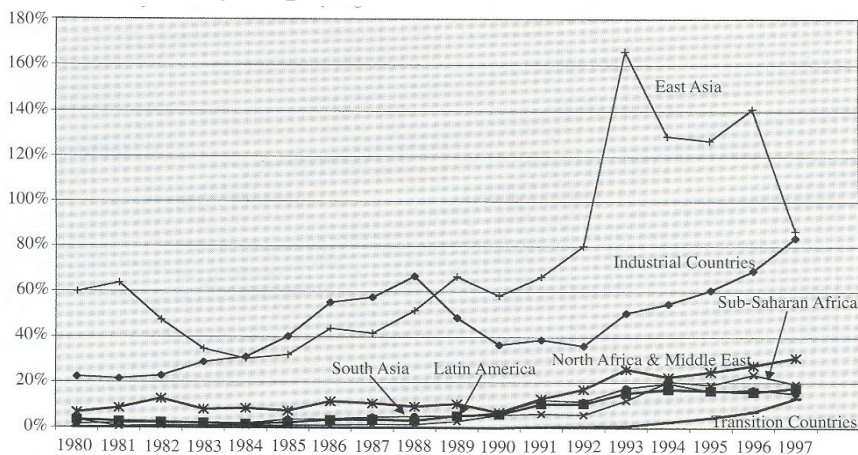


Áp chế tài chính

MPP4-2012

Giá trị thị trường cổ phiếu / GDP

Giá trị thị trường cổ phiếu / GDP

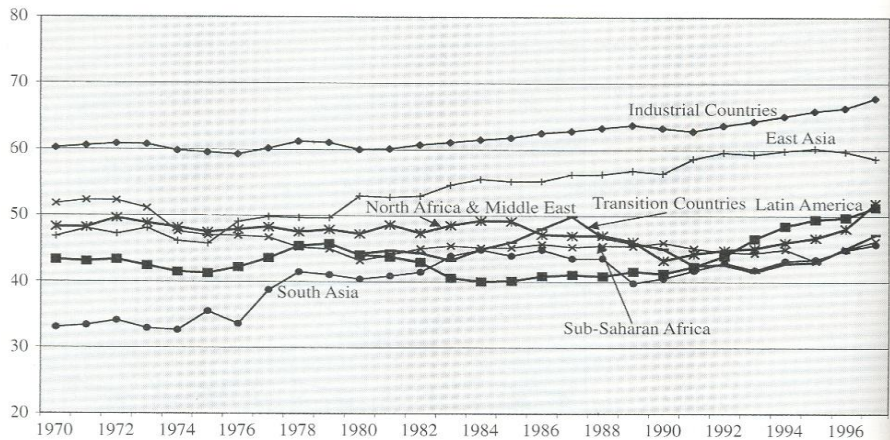


Áp chế tài chính

MPP4-2012

Chỉ số áp chế và phát triển tài chính

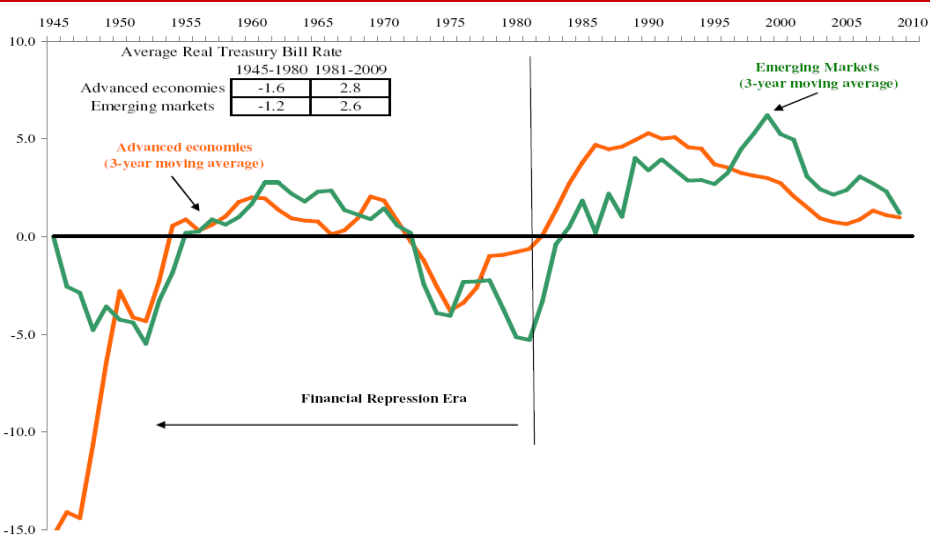
Chỉ số áp chế và phát triển tài chính



Áp chế tài chính

MPP4-2012

Lãi suất thực của T-bills ở các nền kinh tế phát triển và mới nổi (1945-2009)

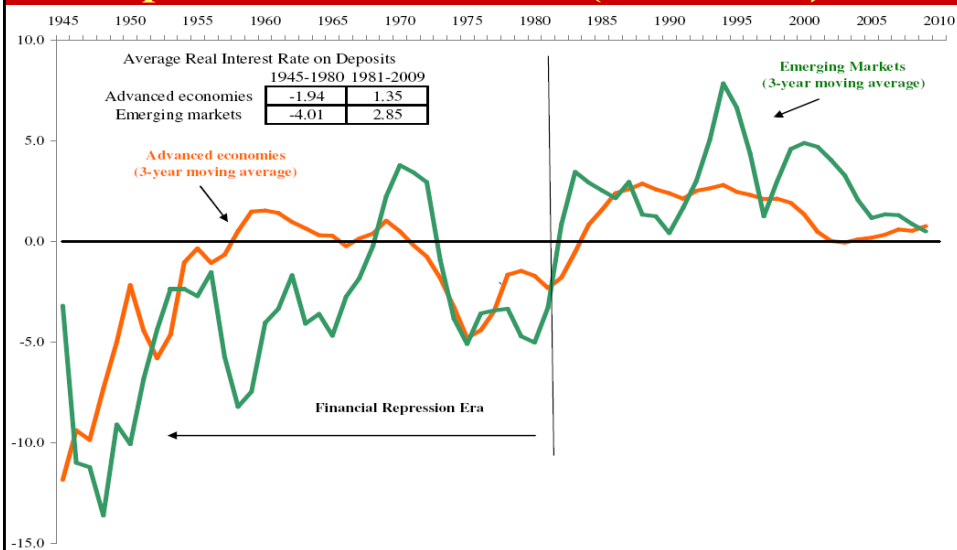


Áp chế tài chính

Nguồn: Reinhart và Sbrancia (2011)

MPP4-2012

Lãi suất thực của tiền gửi ở các nền kinh tế phát triển và mới nổi (1945-2009)

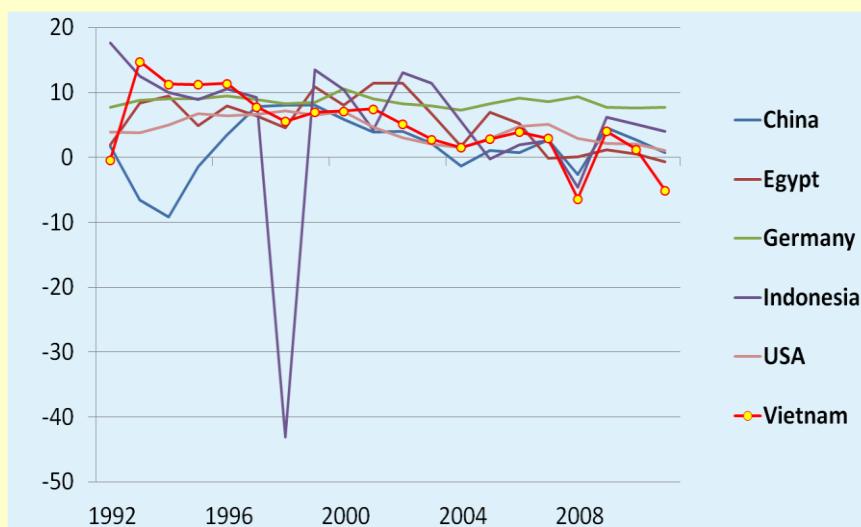


Áp chế tài chính

Nguồn: Reinhart và Sbrancia (2011)

MPP4-2012

Lãi suất cho vay thực ở một số nước

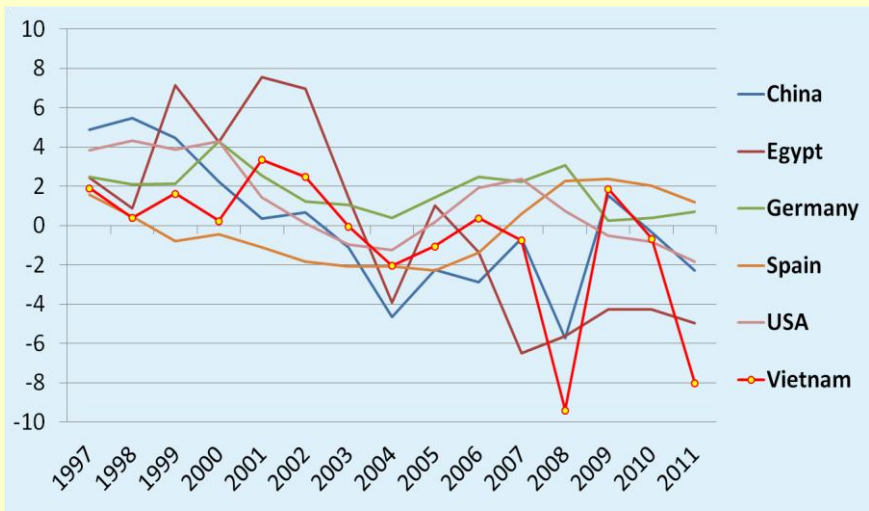


Áp chế tài chính

Nguồn: IFS

MPP4-2012

Lãi suất huy động thực ở một số nước

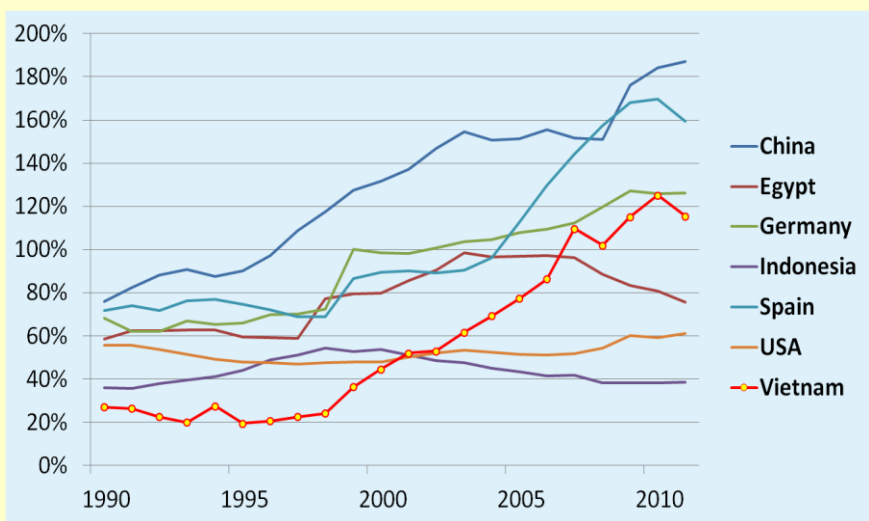


Áp chế tài chính

Nguồn: IFS

MPP4-2012

M2/GDP của một số nước

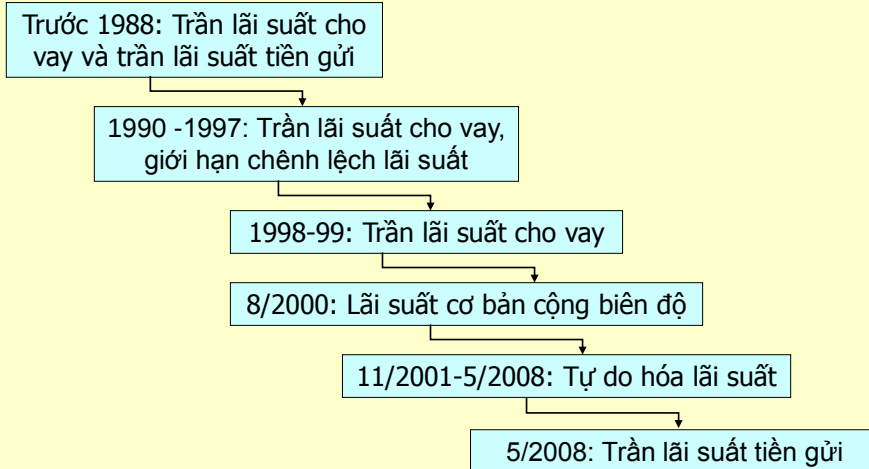


Áp chế tài chính

Nguồn: IFS

MPP4-2012

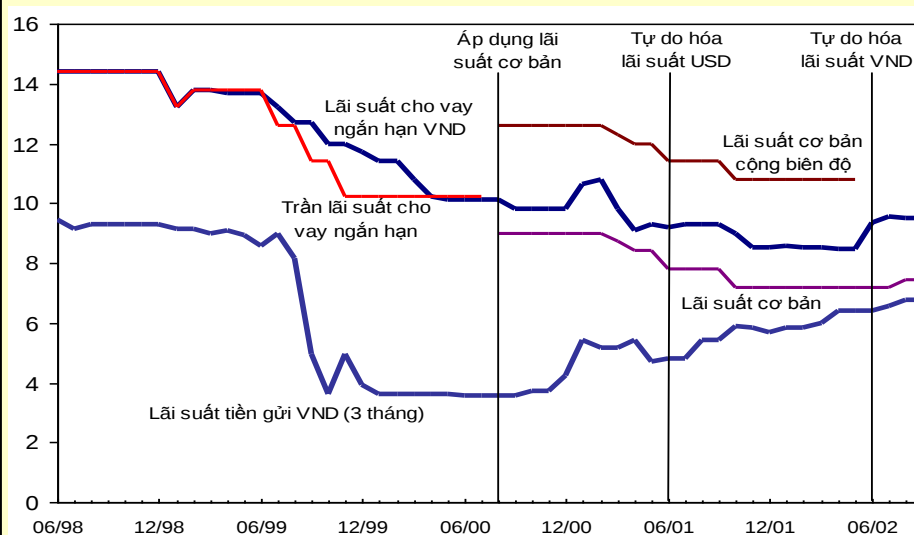
Tự do hóa lãi suất ở Việt Nam (!?)



Áp chế tài chính

MPP4-2012

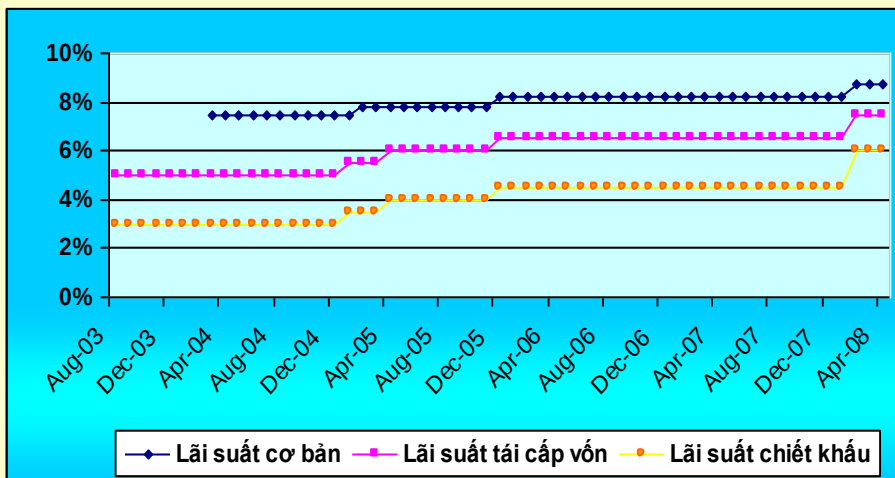
Lãi suất và chính sách lãi suất (1998-2002)



Áp chế tài chính

MPP4-2012

Lãi suất do NHNN quy định (2003-2008)



Áp chế tài chính

Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

MPP4-2012

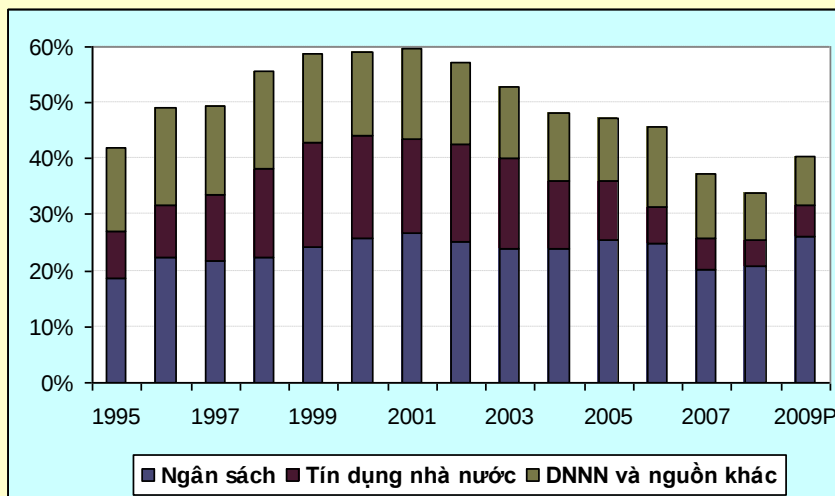
Dự trữ bắt buộc từ 1/9/2011

Loại TCTD	Tiền gửi VND		Tiền gửi ngoại tệ	
	dưới 12 tháng	12-24 tháng	dưới 12 tháng	12-24 tháng
NHTM Nhà nước, NHTMCP đô thị, chi nhánh NHNNg, NHLĐ, Cty TC, cty cho thuê TC	3 %	1 %	8 %	6 %
Ngân hàng NN&PTNT	1 %	1 %	7%	5 %
NHTMCP nông thôn, HTX, Quỹ tín dụng	1 %	1 %	7 %	5 %
TCTD có số dư tiền gửi phải tính dự trữ bắt buộc dưới 500 triệu đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội	0 %	0 %	0 %	0 %

Áp chế tài chính

MPP4-2012

Thành phần của đầu tư nhà nước



Áp chế tài chính

Nguồn: TCTK

MPP4-2012

Tín dụng chỉ định

- Quỹ hỗ trợ phát triển/ Ngân hàng Phát triển Việt Nam
 - Huy động, tiếp nhận, và quản lý các nguồn vốn hỗ trợ các dự án đầu tư ưu tiên
 - Cho vay các dự án đầu tư
 - Bảo lãnh và tái bảo lãnh cho các chủ đầu tư vay tín dụng
 - Hỗ trợ lãi suất cho các dự án ưu tiên
- Quỹ phát triển ở địa phương
 - Quỹ đầu tư phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng TP HCM và Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

Áp chế tài chính

MPP4-2012